

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Thực hiện Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 10/11/2023 và Quyết định số 1483/QĐ-TTg ngày 29/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 10/11/2023 và Quyết định số 1483/QĐ-TTg ngày 29/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (gọi tắt là Quy hoạch tỉnh).

- Xây dựng lộ trình phân kỳ đầu tư triển khai các dự án trong quy hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Quy hoạch tỉnh đã đề ra.

- Xác định nội dung trọng tâm, tiến độ, các nguồn lực và việc sử dụng nguồn lực để thực hiện quy hoạch.

- Phân công trách nhiệm chủ trì và trách nhiệm phối hợp cụ thể cho các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố trong việc tổ chức thực hiện Quy hoạch tỉnh; tạo sự đồng thuận xã hội để triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh được đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, hướng tới mục tiêu xây dựng và phát triển tỉnh Ninh Thuận trở thành tỉnh phát triển khá và năng động của khu vực Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung và cả nước.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm tuân thủ, kế thừa, thống nhất, đồng bộ với quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt; phù hợp với quy định của pháp luật về quy hoạch, pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan khác.

- Bảo đảm tính khả thi, linh hoạt, hiệu quả của kế hoạch thực hiện; đẩy mạnh phân cấp, tạo sự chủ động cho địa phương trong quá trình thực hiện quy hoạch tỉnh, nhất là các nội dung thuộc quyền quyết định của địa phương.

- Huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh để từng bước phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại.

- Phân bổ nguồn lực đầu tư tập trung có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với khả năng huy động nguồn lực, thực tiễn phát triển của tỉnh; lấy “*đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư*”, nhằm tạo đột phá trong thu hút vốn đầu tư trong phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược, đồng bộ, hiện đại, đa mục tiêu, bảo đảm liên thông tổng thể.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ chung của các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương

1.1. Tuyên truyền, phổ biến và triển khai Quy hoạch tỉnh và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh

Phổ biến, quán triệt nghiêm túc, đầy đủ các nội dung của Quyết định số 1319/QĐ-TTg và Quyết định số 1483/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Chủ động khai thác, nghiên cứu hồ sơ Quy hoạch tỉnh để phục vụ công tác quản lý và triển khai thực hiện. Đồng thời, triển khai các giải pháp, các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các nội dung Quy hoạch tỉnh thông qua nhiều hình thức để người dân, cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước được biết để tìm hiểu, nghiên cứu đầu tư; tạo sự đồng thuận, tham gia thực hiện và giám sát quá trình tổ chức triển khai thực hiện các quy hoạch trên địa bàn tỉnh. (*Phân công quản lý, theo dõi thực hiện các nội dung trong Quy hoạch tỉnh tại Phụ lục I kèm theo*)

1.2. Hoàn thiện và triển khai đồng bộ hệ thống các quy hoạch

- Tập trung triển khai rà soát, lập, điều chỉnh các quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành (thuộc thẩm quyền phê duyệt của địa phương) theo quy định của pháp luật về quy hoạch, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch tỉnh (*Phân công tại **Phụ lục II** kèm theo*)

- Chủ động tham mưu, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành trung ương có liên quan trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch kỹ thuật, chuyên ngành (do các Bộ, ngành Trung ương lập) thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch tỉnh, các quy hoạch đô thị, nông thôn và quy hoạch kỹ thuật, chuyên ngành (thuộc thẩm quyền phê duyệt của địa phương) nhằm bảo đảm mối quan hệ giữa các loại quy hoạch theo quy định tại Điều 6 của Luật Quy hoạch. Trường hợp có mâu thuẫn giữa quy hoạch cấp quốc gia (đặc biệt là các quy hoạch ngành quốc gia), quy hoạch vùng với quy hoạch tỉnh hoặc có đề xuất điều chỉnh Quy hoạch tỉnh kịp thời cho phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế tại địa phương, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, thực hiện theo quy định. (*Phân công theo dõi, triển khai đồng bộ các Quy hoạch cấp quốc gia, Quy hoạch vùng, Quy hoạch kỹ thuật, chuyên ngành do các Bộ, ngành Trung ương lập tại **Phụ lục III** kèm theo*)

- Tham mưu bãi bỏ các Quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm c Điều 59 Luật Quy hoạch (trước đây được ban hành bằng văn bản quy phạm pháp

luật). Rà soát, tham mưu bãi bỏ các quy hoạch về đầu tư phát triển hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể, ấn định khối lượng, số lượng sản phẩm được sản xuất, tiêu thụ trên địa bàn và các quy hoạch không còn phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật (nếu có) theo điểm d Điều 59 Luật Quy hoạch. Rà soát, điều chỉnh, bãi bỏ hoặc tham mưu điều chỉnh, bãi bỏ theo thẩm quyền các kế hoạch, chương trình, đề án, phương án có liên quan cho phù hợp, đồng bộ với Quy hoạch tỉnh.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu, sơ đồ, bản đồ quy hoạch tỉnh theo quy định của pháp luật và phù hợp với nội dung Quyết định số 1319/QĐ-TTg để tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu quy hoạch quốc gia.

1.3. Hoàn thiện và triển khai các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án thực hiện quy hoạch tỉnh

- Chủ động nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các cơ chế, chính sách, các đề án phát triển tỉnh; phối hợp với các bộ, ngành trung ương, các địa phương trong vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung xây dựng, hoàn thiện thể chế chính sách của vùng và những đề án trọng tâm, trọng điểm tạo đột phá cho phát triển vùng, tỉnh và ngành.

- Thực hiện các nhiệm vụ của Tổ điều phối tỉnh giúp việc UBND tỉnh triển khai có hiệu quả các hoạt động của Hội đồng điều phối vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ trong tổ chức thực hiện các quy hoạch vùng, ngành quốc gia, quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan trên địa bàn và Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển vùng, liên kết vùng.

1.4. Huy động các nguồn lực thực hiện quy hoạch

- Triển khai có hiệu quả các giải pháp huy động nguồn lực đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh để đầu tư vào *4 vùng lãnh thổ, 3 vùng động lực và 03 hành lang phát triển và 05 cụm ngành quan trọng* với các dự án ưu tiên đầu tư tại Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh; đồng thời phối hợp các Bộ, ngành Trung ương khởi động các dự án ưu tiên đầu tư trên địa bàn tỉnh đã xác định trong các Quy hoạch cấp quốc gia, Quy hoạch vùng (và Kế hoạch thực hiện các quy hoạch) nhằm thúc đẩy phát triển KT-XH của tỉnh và các địa phương trong tỉnh.

- Hoàn thiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 bảo đảm tính khả thi, theo phương châm lấy đầu tư công dẫn dắt và kích hoạt các nguồn lực của xã hội; đồng thời đẩy mạnh hợp tác công tư, khơi thông, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện, nâng cao hơn nữa chất lượng môi trường đầu tư, kinh doanh. Thu hút các Doanh nghiệp lớn có uy tín và năng lực tài chính, công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, hệ thống quản lý hiện đại; thúc đẩy liên kết ngân hàng - DN, hỗ trợ các nhà đầu tư nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể cho từng ngành, lĩnh vực

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Trên cơ sở các mục tiêu của Quy hoạch tỉnh cho từng thời kỳ, tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm và hằng năm để tổ chức thực hiện; thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu để kịp thời tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp thích hợp nhằm đạt được mục tiêu Quy hoạch đề ra.

- Tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của từng thời kỳ; các nhiệm vụ, giải pháp huy động vốn đầu tư phát triển, cân đối và phân bổ các nguồn lực trong nền kinh tế để thực hiện quy hoạch.

- Tham mưu các giải pháp đổi mới mạnh mẽ chính sách và cách thức thu hút đầu tư; xây dựng lộ trình, kế hoạch và triển khai các giải pháp huy động nguồn lực triển khai thực hiện các công trình, dự án ưu tiên đầu tư trên địa bàn thời kỳ 2021-2030; đồng thời phối hợp các Sở, ngành, địa phương chuẩn bị đồng bộ các điều kiện như hạ tầng, thể chế, nhân lực... để tăng hiệu quả đầu tư, phục vụ cho các mục tiêu phát triển từng thời kỳ.

- Tham mưu UBND tỉnh thông báo danh mục các Quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm c Điều 59 Luật Quy hoạch năm 2017. Tham mưu tổng hợp, rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh đảm bảo thống nhất với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng đã được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch, tình hình và điều kiện thực tế tại địa phương.

2.2. Sở Tài chính

- Tham mưu tiếp tục cơ cấu lại NSNN theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Tài chính, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển theo hướng tăng dần cho chi đầu tư phát triển; tham mưu đẩy nhanh thoái vốn nhà nước, cổ phần hóa các DN nhà nước theo quy định, lộ trình.

- Phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thu ngân sách nhà nước, nuôi dưỡng và phát triển nguồn thu; bảo đảm thu đúng, thu đủ, phù hợp với tình hình phát triển của DN và kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bố trí nguồn ngân sách chi thường xuyên theo quy định thực hiện các nhiệm vụ để hiện thực hóa các mục tiêu, định hướng phát triển, giải pháp theo Quy hoạch tỉnh và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh được duyệt.

2.3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Phương án phân bổ, khoanh vùng đất đai trong Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch sử dụng đất các huyện thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 đảm bảo đồng bộ, thống nhất, tuân thủ các chỉ tiêu sử dụng đất đã được Thủ tướng Chính phủ phân bổ tại các Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022, số 227/QĐ-TTg ngày 12/3/2024 và các Quyết định điều chỉnh (nếu có) trên cơ sở nhu cầu cho phát triển KT-XH từng thời kỳ của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan về tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Tham mưu công tác cấp phép hoạt động khoáng sản thông qua đấu giá quyền khai thác khoáng sản nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng thời kỳ, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất được phân bổ và định hướng phát triển trong Quy hoạch tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện quản lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 63 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Tổ chức quan trắc chất lượng môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, bảo vệ tài nguyên nước theo các phương án đã xác định tại Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2.4. Sở Xây dựng

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương tổ chức lập các quy hoạch vùng liên huyện, quy hoạch vùng huyện, rà soát, điều chỉnh các quy hoạch đô thị, quy hoạch khu chức năng, quy hoạch nông thôn bảo đảm phù hợp với Quy hoạch tỉnh; tổ chức lập quy hoạch phân khu đối với các khu đô thị mới, các khu chức năng; đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết làm cơ sở xác định, triển khai thực hiện các dự án; công khai, minh bạch thông tin về quy hoạch xây dựng.

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố xây dựng lộ trình, chương trình, kế hoạch phát triển các đô thị trên địa bàn tỉnh, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với chương trình phát triển đô thị của tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả các Chương trình về phát triển đô thị, phát triển nhà ở; phát triển bền vững thị trường bất động sản, thu hút các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị, các khu đô thị mới theo quy hoạch; huy động các nguồn vốn xã hội hóa phát triển nhà ở xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH.

- Chú trọng công tác quy hoạch phát triển không gian đô thị hợp lý, gắn với phát huy tiềm năng thế mạnh của từng vùng, địa phương; định hướng phát triển các đô thị theo hướng đô thị thông minh, đô thị xanh, hài hòa với thiên nhiên, giữ gìn môi trường xanh, sạch, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đáp ứng tiêu chuẩn đô thị hiện đại; nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch và thiết kế đô thị, tạo sự thay đổi tích cực về không gian kiến trúc, cảnh quan đô thị.

2.5. Sở Giao thông vận tải

- Chủ động phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành có liên

quan tham mưu cho UBND tỉnh triển khai hiệu quả các chương trình, đề án của Chính phủ, của ngành giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là hoàn thành các dự án giao thông quan trọng quốc gia như Xây dựng Đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam qua địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương đề tham mưu, đề xuất từng bước đầu tư, nâng cấp hệ thống đường bộ, đường sắt, đường thủy, cảng cạn, bến thủy nội địa, bến xe... theo quy hoạch ngành các cấp, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hướng dẫn, đôn đốc UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng mạng lưới giao thông theo Quy hoạch tỉnh đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội.

- Phối hợp triển khai thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường liên vùng kết nối Cảng tổng hợp Cà Ná với khu vực Nam Tây Nguyên; Đầu tư thực hiện dự án Đường nối từ Thị Trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đi ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch, lộ trình và triển khai đầu tư xây dựng các tuyến đường tỉnh, đặc biệt là các tuyến mở mới để cụ thể hóa định hướng tổ chức không gian phát triển đã được xác định trong quy hoạch.

2.6. Sở Công Thương

- Tham mưu tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp đã được ban hành nhằm thu hút các dự án đầu tư và mở rộng sản xuất các ngành công nghiệp có thế mạnh của tỉnh Ninh Thuận đã xác định trong Quy hoạch tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố phát triển các cụm công nghiệp theo phương án phát triển cụm công nghiệp trong Quy hoạch tỉnh; trong đó ưu tiên phát triển có chọn lọc một số cụm công nghiệp để phát huy được tiềm năng, lợi thế và nguồn lực của địa phương, tạo môi trường thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp nông thôn. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp theo tiến độ được phê duyệt; tăng cường phối hợp các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố thực hiện các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các chủ đầu tư cụm công nghiệp.

- Tham mưu, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu phát triển các ngành thương mại, dịch vụ theo hướng đa dạng, có hàm lượng tri thức và công nghệ cao, bảo đảm hội nhập quốc tế; phát triển đồng bộ hạ tầng thương mại, trọng tâm là thu hút đầu tư các dự án hạ tầng thương mại lớn... Phối hợp với các huyện, thành phố kêu gọi đầu tư, nâng cấp hệ thống các chợ theo quy hoạch, đáp ứng yêu cầu giao thương trong tỉnh. Chủ động, phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ hợp tác với các đối tác thương mại truyền thống và tiềm năng để thúc đẩy quan hệ kinh tế, thương mại, đầu tư, nhất là tạo điều kiện tiếp cận thuận lợi hơn nữa với các thị trường lớn, quan trọng cho hàng hóa xuất khẩu thế mạnh của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan trực thuộc Bộ Công Thương và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện xây dựng Đề án thành lập Trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng lượng tái tạo liên vùng tại Ninh Thuận; thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với Xây dựng mới và nâng cấp các nhà máy điện, mạng lưới truyền tải điện (500kV, 220kV, 110kV), hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt theo Quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch cấp quốc gia được phê duyệt; Xây dựng các trung tâm logistics gắn với các hành lang kinh tế, đầu mối giao thông.

2.7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an toàn thực phẩm, vững chắc an ninh lương thực và các nhu cầu khác của nền kinh tế. Tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp hiện đang còn hiệu lực thi hành, đẩy mạnh nghiên cứu tham mưu các cơ chế, chính sách phát triển các sản phẩm chủ lực, đặc sản theo quy trình sản xuất tiên tiến (VietGap, GlobalGap, hữu cơ...), sản xuất theo chuỗi giá trị và các chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; số hóa nông nghiệp...Thực hiện có hiệu quả các Chiến lược phát triển trồng trọt; Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững; Chiến lược phát triển thủy sản; Chiến lược phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

- Đẩy mạnh xây dựng và phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, vùng chăn nuôi tập trung, vùng sản xuất lâm nghiệp tập trung tại các địa phương phù hợp với định hướng Quy hoạch tỉnh được duyệt. Phát triển ngành thủy sản bền vững, ứng dụng khoa học công nghệ vào nuôi trồng thủy sản; Phát triển Ninh Thuận trở thành Trung tâm giống thủy sản chất lượng cao của cả nước. Tập trung quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo Phương án quản lý rừng bền vững rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất; xây dựng các dự án đầu tư, hỗ trợ đầu tư bảo vệ và phát triển rừng, phát triển kết cấu hạ tầng lâm nghiệp. Xây dựng hình thành các vùng rừng nguyên liệu tập trung thâm canh trồng rừng gỗ lớn, năng suất cao, hỗ trợ các DN và chủ rừng hình thành các chuỗi trong sản xuất lâm nghiệp phục vụ chế biến và xuất khẩu.

- Tham mưu đầu tư hoàn thiện hệ thống các công trình thủy lợi, kè biển, sông, suối, công trình phòng chống lụt bão, thích ứng với biến đổi khí hậu theo quy hoạch, tập trung vào các khu vực dễ bị ảnh hưởng như khu vực ven biển,, các tuyến đê, kè, hạ tầng các khu neo đậu, cảng cá, bến cá, các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung...

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh để thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; trong đó chú trọng ưu tiên đầu tư xây dựng mới các hệ thống cấp nước sạch nông thôn tại các khu vực chưa được đầu tư, kết hợp với nâng cấp, sửa chữa một số công trình hiện có để tạo thành cụm công trình hoạt động hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương giải quyết các khó khăn,

vướng mắc, tạo thuận lợi cho các dự án sản xuất lĩnh vực nông nghiệp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoạt động hiệu quả. Tổ chức thu hút các dự án đầu tư mới vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, trọng tâm là các dự án có quy mô lớn, sử dụng công nghệ hiện đại, bảo vệ môi trường và phát huy được thế mạnh của tỉnh về nông nghiệp như các dự án chế biến lâm sản, chăn nuôi quy mô lớn, sản xuất nông nghiệp hữu cơ...

2.8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện Đề án phát triển du lịch tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm thực hiện hiệu quả định hướng phát triển du lịch trong Quy hoạch tỉnh; xây dựng và phát triển theo hướng “Bền vững - Chất lượng cao - Độc đáo” theo quy hoạch tỉnh tại Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 10/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch, đặc biệt là những sản phẩm mang tính khác biệt, đặc trưng của tỉnh như: du lịch khám phá thiên nhiên, du lịch văn hóa, du lịch thể thao, mạo hiểm, du lịch trải nghiệm, du lịch biển, nghỉ dưỡng cao cấp...

- Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án du lịch lớn, trọng điểm; rà soát và đề xuất các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch; phối hợp thu hút đầu tư đồng bộ hạ tầng du lịch theo hướng hiện đại, nhất là các dự án khu phức hợp du lịch, nghỉ dưỡng, giải trí, thể thao dịch vụ chất lượng cao, công viên chủ đề, các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng giải trí theo hình thức thuê môi trường rừng....

- Chủ trì, phối hợp tham mưu huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa để cải tạo, nâng cấp, đầu tư xây dựng mới hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở theo nội dung Quy hoạch tỉnh, qua đó đẩy mạnh phát triển các loại hình văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, vui chơi giải trí đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần cho Nhân dân.

- Tăng cường tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn, giữ gìn, bảo vệ, khai thác, phát huy giá trị các di tích, danh lam thắng cảnh gắn với phát triển bền vững tại địa phương; các đề án, dự án nghiên cứu, bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể đã được UNESCO ghi danh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia và các loại hình di sản văn hóa khác.

2.9. Sở Y tế

- Tham mưu phát triển mạng lưới các cơ sở y tế theo Quy hoạch, hoàn chỉnh, hiện đại về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Xây dựng hoàn chỉnh và nâng cao năng lực công tác khám chữa bệnh, y tế dự phòng, bảo đảm an toàn thực phẩm, công tác dân số và phát triển; Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế đáp ứng nhu cầu về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các ngành liên quan, tham mưu kêu gọi khuyến khích, hỗ trợ phát triển hệ thống cơ sở, dịch vụ y tế ngoài công lập đáp ứng nhu cầu khám chữa

bệnh của nhân dân và kết hợp phục vụ du lịch và hội nhập quốc tế.

2.10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tham mưu các giải pháp phát triển nguồn nhân lực bền vững, bảo đảm cân đối tổng thể, hài hòa với định hướng phân bố dân cư; tăng nhanh tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; huy động nguồn lực trong đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực nhằm cung ứng cho các ngành kinh tế chủ lực, thế mạnh của tỉnh. Tham mưu phát triển mạng lưới dịch vụ việc làm (các Trung tâm dịch vụ việc làm và các DN hoạt động dịch vụ việc làm) theo đúng quy hoạch, đẩy mạnh các hoạt động kết nối cung cầu lao động thông qua các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm và các hoạt động của Sàn giao dịch việc làm với nhiều hình thức phù hợp; xây dựng được các cơ sở dữ liệu về lao động, việc làm đồng bộ; phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động hiện đại, liên thông để giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền hoàn thiện hạ tầng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội theo hướng đầu tư nâng cấp, xây dựng mới, mở rộng quy mô hoạt động theo từng giai đoạn, phù hợp với Quy hoạch tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ trợ giúp xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân phát triển mạng lưới và tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp, trợ giúp xã hội.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách bảo đảm an sinh xã hội đối với mọi người dân theo quy định của pháp luật.

2.11. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục theo hệ thống quy hoạch, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân theo hướng khuyến khích, hỗ trợ việc thành lập trường ngoài công lập chất lượng cao ở khu tập trung đông dân cư (các KCN, khu đô thị mới...); Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu đầu tư, nâng cao chất lượng kết cấu hạ tầng mạng lưới trường, lớp học.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, cơ cấu bộ môn; bảo đảm các điều kiện về trình độ chuyên môn. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp học về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và quản lý nhà nước, đảm bảo có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ vị trí công tác.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc dạy và học; thường xuyên đổi mới phương thức dạy và học, lấy học sinh làm trung tâm, gắn giáo dục lý thuyết với thực hành thực tiễn để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

2.12. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tham mưu triển khai có hiệu quả các Chương trình, đề án, dự án về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và các mục tiêu, nhiệm vụ, dự án lĩnh vực thông tin và truyền thông trong Quy hoạch tỉnh; lấy việc xây dựng chính quyền số để dẫn dắt, định hướng phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Tham mưu các giải pháp nâng cấp mạng lưới điểm phục vụ bưu chính, hiện đại hoá cơ sở vật chất, đa dạng hoá loại hình dịch vụ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong khai thác và cung cấp dịch vụ; xây dựng hạ tầng viễn thông hiện đại, đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất, thương mại của DN và các ngành kinh tế.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các DN viễn thông đầu tư, phát triển hạ tầng băng rộng cố định, nâng cấp hạ tầng mạng thông tin di động 4G, phát triển hạ tầng mạng thông tin di động 5G đảm bảo hạ tầng phục vụ chuyển đổi số.

2.13. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu nâng cao năng lực khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; lựa chọn và tập trung hỗ trợ triển khai nghiên cứu ứng dụng phát triển công nghệ cho các ngành, lĩnh vực then chốt và có lợi thế của tỉnh; nâng cao tiềm lực và trình độ khoa học, công nghệ để có thể triển khai các hướng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ mới, tập trung ưu tiên phát triển công nghệ có khả năng ứng dụng cao, nhất là công nghệ số, sinh học, trí tuệ nhân tạo, cơ điện tử, tự động hóa, điện tử y sinh, năng lượng, môi trường.

- Tham mưu các giải pháp phát triển thị trường khoa học và công nghệ, nhất là kết nối cung - cầu công nghệ để giúp các doanh nghiệp tìm kiếm, đổi mới công nghệ phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; ươm tạo, thành lập và phát triển bền vững doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật phục vụ phát triển KT-XH; nâng cao giá trị, sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa thông qua công tác sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn.

2.14. Sở Nội vụ

- Chủ trì, tham mưu triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Tham mưu quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và thu hút lao động, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao về làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh để nâng cao hiệu lực, hiệu quả QLNN trên các lĩnh vực. Tham mưu đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và thực thi nhiệm vụ, công vụ trên địa bàn tỉnh tạo đột phá phát triển trong thời kỳ quy hoạch.

2.15. Sở Tư pháp: Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị, địa phương tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách góp phần hoàn thiện thể chế, thu hút đầu tư, bảo đảm nguồn lực để triển khai thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ và định hướng được đề ra trong quy hoạch.

2.16. Ban Dân tộc

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ; tham mưu huy động các nguồn lực đầu tư các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn; triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển KT-XH vùng đồng bào dân

tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và các chương trình, dự án tại các vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn; hỗ trợ, tạo điều kiện để đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận bình đẳng nguồn lực, cơ hội phát triển và hưởng thụ đầy đủ, công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Tham mưu từng bước phát triển khu vực khó khăn thông qua xây dựng hạ tầng kết nối khu vực khó khăn với các hành lang kinh tế, kết nối các khu vực khó khăn.

2.17. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh

- Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Xây dựng kế hoạch, phương án tác chiến theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; nâng cao trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và giữ vững ổn định chính trị, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

- Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh trên từng vùng lãnh thổ, trên các địa bàn chiến lược, biên giới, biển, đảo, KCN,...phù hợp với chiến lược, đề án quốc phòng, an ninh được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Xây dựng đồng bộ hệ thống tổ chức phòng thủ dân sự, sẵn sàng ứng phó hiệu quả với các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện có hiệu quả phương án quy hoạch tổng thể bố trí quốc phòng kết hợp với phát triển KT-XH được tích hợp vào Quy hoạch tỉnh.

- Công an tỉnh tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả phương án phát triển hạ tầng phòng cháy và chữa cháy trong Quy hoạch tỉnh phù hợp với Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; triển khai quyết liệt Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

2.18. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ ngành liên quan, triển khai thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam tỉnh khi đủ điều kiện theo quy định. Tham mưu hoàn thiện đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các KCN trên địa bàn tỉnh.

2.19. Các Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành: Triển khai thực hiện các dự án được xác định trong Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh tại Quyết định 1483/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2.20. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Ninh Thuận: Chủ trì, tham mưu triển khai các giải pháp nhằm thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho các DN và người dân tiếp cận vốn nhằm thực hiện các công trình, dự án ưu tiên đầu tư trên địa bàn.

2.21. UBND các huyện, thành phố

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành trong tỉnh triển khai các nội dung của Quy hoạch tỉnh và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu rà soát, điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất các huyện thời kỳ 2021-2030 và lập, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện phù hợp với Phương án phân bổ, khoanh vùng đất đai trong Quy hoạch tỉnh và tuân thủ Luật Đất đai năm 2024.

- Rà soát các quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, nông thôn để lập mới hoặc đề xuất điều chỉnh đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh.

- Thực hiện việc rà soát, sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã gắn với việc quy hoạch lại các điểm dân cư nông thôn, hình thành các điểm cụm dân cư để bố trí đồng bộ hạ tầng KT-XH cho người dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch này:

- Khẩn trương xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai của đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; trong đó xác định rõ các giải pháp, tiến độ, lộ trình thực hiện cụ thể và phân công các đơn vị trực thuộc thực hiện đối với từng nội dung, nhiệm vụ, được phân công; hoàn thành và gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) **trong tháng 01/2025**.

- Kịp thời xử lý vấn đề phát sinh, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc giám sát, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Sở, ngành, địa phương, đơn vị mình. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, khi cần sửa đổi, bổ sung các nội dung, nhiệm vụ cụ thể, các Sở, ngành, địa phương, đơn vị chủ động đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Việc chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư và triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn, bao gồm các dự án chưa được xác định trong các phương án phát triển ngành, lĩnh vực, phương án phát triển các khu chức năng, kết cấu hạ tầng kỹ thuật, xã hội và danh mục dự án dự kiến ưu tiên thực hiện trong Quy hoạch tỉnh phải phù hợp với các Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch cấp quốc gia, Quy hoạch vùng và theo quy định tại Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ cũng như điều kiện thực tiễn phát triển của tỉnh.

- Các dự án, công trình đang được rà soát, xử lý theo các Kết luận thanh tra, kiểm tra, điều tra, kiểm toán và thi hành các bản án (nếu có) chỉ được triển khai thực hiện sau khi đã thực hiện đầy đủ các nội dung theo kết luận thanh tra, kiểm tra, điều tra, kiểm toán, bản án (nếu có) và được cấp có thẩm quyền chấp thuận, bảo đảm phù hợp các quy định hiện hành

- Định kỳ hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, tiến hành rà soát, đánh giá

tình hình thực các nhiệm vụ được giao tại Chương trình này, tình hình thực hiện Quy hoạch tỉnh và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh theo các tiêu chí đánh giá tại Điều 7 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quy hoạch, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) **trước ngày 20 tháng 11 hằng năm** để tổng hợp, báo cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 49 Luật Quy hoạch.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, đơn vị tham mưu xây dựng báo cáo đánh giá thực hiện Quy hoạch tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định của Luật Quy hoạch.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân, DN, cơ quan, đơn vị về Quy hoạch tỉnh, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh và phản ánh kịp thời những kết quả, thành tựu nổi bật trong quá trình thực hiện Quy hoạch tỉnh của cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

4. Đề nghị các cơ quan của Đảng, HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ với cơ quan hành chính nhà nước các cấp tăng cường giám sát thực thi công vụ, phản biện xã hội và đóng góp ý kiến, góp phần tạo đồng thuận trong công tác tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh./.

(Đính kèm: phụ lục I, II, III và Quyết định số 1483/QĐ-TTg ngày 29/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh)

Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh, UB MTTQ tỉnh;
- Các ban Đảng Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các huyện ủy, thành ủy; HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan TW trên địa bàn;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Ninh Thuận, Đài PTTH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- VPUB:LĐVP,KTTH,VXNV,BTCD, TTPVHCC;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam